TEST 2

I. TỔNG HỢP KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ

1. Phân biệt Lượng từ: Few / A few và Little / A little

Lượng từ	Đi với danh từ	Ý nghĩa
Few	Đếm được số nhiều	Rất ít, không đủ (mang nghĩa tiêu cực)
A few	Đếm được số nhiều	Một vài, đủ dùng (mang nghĩa tích cực)
Little	Không đếm được	Rất ít, không đủ (mang nghĩa tiêu cực)
A little	Không đếm được	Một chút, đủ dùng (mang nghĩa tích cực)

2. Cấu trúc Đảo ngữ với "No sooner…than; Hardly ….. when …" (Vừa mới... thì...)

Sử dụng để diễn tả một hành động xảy ra ngay sau một hành động khác

- **Cấu trúc:**

  No sooner + had + S + V3/ed + **than** + S + V2/ed

  Hardly + had + S + V3/ed + **when** + S + V2/ed

3. Cấu trúc phủ định song hành (Neither/Either)

Dùng để đồng tình với một ý phủ định

- **Cách 1:** S + trợ động từ phủ định + either (She doesn't either).
- **Cách 2:** Neither + trợ động từ khẳng định + S (Neither does she).

4. Các cấu trúc biến đổi câu tương đương

- **Spent & Waste:** S + spend + time + V-ing (Dành bao nhiêu thời gian làm gì).
- **No longer:**

  S + no longer + V (chia)

  No longer + trợ động từ + S + V-inf.

  Under no circumstances + trợ động từ + S + V (nguyên thể) (trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không)

  Not until + mốc thời gian/mệnh đề + Trợ động từ + S + V (nguyên thể) (mãi cho đến khi…) Lưu ý: Vế ngay sau "Not until" giữ nguyên trật tự câu, không đảo.
- **Thì hiện tại hoàn thành:**

  S + have/has + V3/ed + since + mốc thời gian

LIVEWORKSHEETS

II. PRACTICE

PHẦN I: ***Chọn đáp án đúng nhất (A, B, C hoặc D) để hoàn thành các câu sau.***

1. I'm afraid I can't lend you any money. I have _____ left myself.

A. few B. a few C. little D. a little

2. No sooner _____ the house than it started to rain cats and dogs.

A. did he leave B. had he left C. he had left D. he left

3. She doesn't like loud music, and _____ her neighbor.

A. neither does B. so does C. neither is D. either doesn't

4. My brother is _____ person who can solve this Rubik's cube in 30 seconds.

A. only B. the only C. single D. the single

5. We _____ for three hours when it finally stopped snowing.

A. have waited B. had been waiting C. are waiting D. wait

6. Either you apologize to her _____ I will never speak to you again.

A. nor B. and C. but D. or

7. He has _____ friends in this city, so he often feels lonely.

A. few B. a few C. little D. a little

8. It's no use _____ him for advice; he knows nothing about this.

A. ask B. to ask C. asking D. for asking

9. _____ had I sat down to eat than the phone rang.

A. Hardly B. No sooner C. Scarcely D. Only when

10. This is an _____ event that takes place every December.

A. annual B. annually C. temporary D. eternal

11. I am _____ my project by the end of this week.

A. finish B. finished C. to finish D. finishing

12. "Would you mind _____ the window?" - "Not at all."

A. open B. opening C. to open D. opened

13. There is _____ hope of finding the lost cat after a week.

A. few B. a few C. little D. a little

14. Not only _____ beautifully but she also plays the piano well.

A. does she sing B. she sings C. she does sing D. did she sang

15. I _____ him since we graduated from high school.

A. didn't see B. haven't seen C. don't see D. hadn't seen

16. Neither my parents _____ my brother is going to the party tonight.

A. or B. and C. nor D. but

LIVEWORKSHEETS

17. I have _____ work to do today, so I can go out with you.

A. few B. a few C. little D. a little

18. He _____ run his own company, but now he works for a bank.

A. is used to B. gets used to C. used to D. use to

19. Hardly _____ when the lights went out.

A. had the show started B. the show had started

C. did the show start D. the show started

20. I spent two hours _____ my car yesterday.

A. to repair B. repair C. repairing D. repaired

21. _____ you study harder, you will fail the final exam.

A. If B. Unless C. Because D. When

22. "Can I help you?" - "Yes, I'm looking for _____ one who can speak French."

A. the only B. only C. single D. unique

23. They have had _____ success in solving the problem so far.

A. few B. a few C. little D. a little

24. By the time I arrived, the meeting _____.

A. already started B. has already started C. had already started D. starts

PHẦN II: TỰ LUẬN

Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu gốc.

1. I don't have enough money, so I can't buy that laptop.

   If I .....

2. He had just stepped out of the house when it began to snow.

   No sooner .....

3. It's a long time since I last ate at this restaurant.

   I haven't .....

4. She doesn't work as a secretary anymore.

   No longer .....

5. It took the workers three months to build this bridge.

   The workers spent .....

6. You shouldn't tell anyone about this secret.

   Under no circumstances .....

7. I haven't been to a concert for two years.

   The last time .....

LIVEWORKSHEETS

8. We didn’t know about the meeting until we arrived at the office.

   Not until .....

9. If you don't study hard, you will fail the exam.

   Unless.....

10. I would like you to stop making so much noise.

    I’d rather .....

11. The demand for the product rises, and its price also increases.

    The more .....

12. I didn’t have a chance to say goodbye to him.

    I wish .....

13. Because of the heavy rain, we couldn't go camping.

    The heavy rain prevented .....

14. "Why don't you apply for this job?" said my teacher.

    My teacher suggested that .....

15. He is the most intelligent student I have ever met.

    I have never .....

16. It’s high time for you to go to bed.

    It’s high time you .....

17. Although he was very tired, he tried to finish the report.

    In spite of .....

18. She is too young to watch this horror movie.

    She is not .....

19. I spent an hour doing my English homework.

    It took .....

20. They believe that the fresh air is good for our health.

    The fresh air is .....

LIVEWORKSHEETS